

Số: 387 /NQ-HĐND

Tam Kỳ, ngày 15 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về sửa đổi một số nội dung tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND, ngày 14/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ về phát triển kinh tế nông nghiệp thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2240/QĐ-UBND, ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND, ngày 14/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ về phát triển kinh tế nông nghiệp thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 318/TTr-UBND, ngày 29/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ về sửa đổi một số nội dung kèm theo Nghị quyết số 91/NQ-HĐND, ngày 14/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ về phát triển kinh tế nông nghiệp thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi một số nội dung tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND, ngày 14/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế nông nghiệp thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi nội dung về cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất để sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao tập trung và lúa hữu cơ (Tại khoản 1 về Hỗ trợ cơ giới hóa, mục 3.1.1, điểm 3 của Nghị quyết số 91/NQ-HĐND):

TT	Hỗ trợ theo Nghị quyết số 91/NQ-HĐND	Mức điều chỉnh
1	- Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy làm đất, máy nông cụ, tối đa không quá 50 triệu đồng/máy.	- Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy làm đất, máy nông cụ (máy mới), tối đa không quá 100 triệu

		đồng/máy.
2	- Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy gặt đập liên hợp, tối đa không quá 70 triệu đồng/máy.	- Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy thu hoạch (máy mới), tối đa không quá 200 triệu đồng/máy.

2. Sửa đổi nội dung cơ chế hỗ trợ phát triển Lĩnh vực chăn nuôi (Tại khoản 2 về hỗ trợ hệ thống xử lý môi trường, điểm 3.2, mục 3, Nghị quyết số 91/NQ-HĐND):

TT	Hỗ trợ theo Nghị quyết số 91/NQ-HĐND	Mức điều chỉnh
1	- Hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng hầm biogas nhưng tối đa không quá 3 triệu đồng/gia trại và không quá 10 triệu đồng/01 trang trại.	- Hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng hầm biogas nhưng tối đa không quá 15 triệu đồng/gia trại/hộ và không quá 20 triệu đồng/01 trang trại.
2	- Hỗ trợ 50% chi phí làm đệm lót sinh học cho các hộ để xử lý chất thải chăn nuôi với mức hỗ trợ tối đa 300.000 đồng/100m ² và 05 triệu đồng/chuồng/hộ.	- Hỗ trợ 50% chi phí làm đệm lót sinh học cho các hộ để xử lý chất thải chăn nuôi với mức hỗ trợ tối đa 1.000.000 đồng/100m ² và 10 triệu đồng/chuồng/hộ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả và đảm bảo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

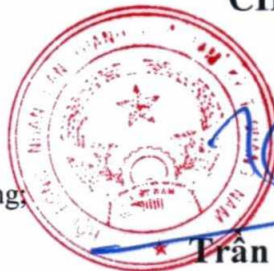
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các hội, đoàn thể thực hiện tốt công tác phối hợp, vận động hội viên tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết này

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận: 

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh (B/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh khu vực TP Tam Kỳ;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các phòng, ban, hội, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- C, PVP, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH 



Trần Nam Hưng